

Số 63-KL/TW

Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2019

ĐẢNG BỘ TRƯỞNG CĐKT LÝ TỰ TRỌNG	
CV ĐẾN	Số: 271
	Ngày: 01/11/2019
	Chuyển:
	Lưu hồ sơ:

KẾT LUẬN

HỘI NGHỊ LẦN THỨ 11

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHOÁ XII

về tình hình kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước năm 2019;
phương hướng, nhiệm vụ năm 2020

Ban Chấp hành Trung ương Đảng cơ bản tán thành nội dung Báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020 do Ban cán sự đảng Chính phủ trình; đồng thời lưu ý, nhấn mạnh một số điểm sau đây:

I- VỀ TÌNH HÌNH NĂM 2019

Năm 2019, tình hình khu vực và quốc tế diễn biến phức tạp, có nhiều yếu tố không thuận lợi. Kinh tế và thương mại toàn cầu tăng trưởng chậm; cạnh tranh chiến lược và xung đột thương mại giữa một số nền kinh tế lớn gia tăng; giá vàng tăng cao, giá dầu thô biến động mạnh; rủi ro trên thị trường quốc tế tăng lên; nhiều quốc gia nới lỏng chính sách tài chính - tiền tệ... Tình hình khu vực, Biển Đông diễn biến rất phức tạp. Trong khi đó, những khó khăn, hạn chế nội tại của nền kinh tế và thiên tai, dịch bệnh ảnh hưởng lớn đến sản xuất và đời sống nhân dân.

Nhờ sự nỗ lực của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, tình hình kinh tế - xã hội nước ta tiếp tục chuyển biến tích cực và đạt được những kết quả quan trọng, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực. Dự kiến năm 2019 là năm thứ hai liên tiếp đạt toàn bộ 12 chỉ tiêu kế hoạch đề ra, trong đó có 5 chỉ tiêu vượt. Tốc độ tăng trưởng kinh tế ước đạt mức cao do Trung ương Đảng và Quốc hội giao là 6,8%, thuộc nhóm các nước tăng trưởng cao của khu vực và thế giới, kinh tế vĩ mô vẫn duy trì ổn định, kiểm soát tốt lạm phát, các cân đối lớn của nền kinh tế được cải thiện. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân ước tăng 2,7 - 3%. Thu ngân sách Trung ương năm thứ hai liên tiếp vượt dự toán, cân đối ngân sách nhà nước được bảo đảm, tỉ lệ bội chi ngân sách nhà nước và nợ công so với GDP giảm. Xuất khẩu của khu vực kinh tế trong nước tăng mạnh, xuất siêu năm thứ tư liên tiếp. Huy động được nhiều nguồn lực cho đầu tư phát triển, tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng 33,8% GDP. Cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng thực chất hơn; các ngành, lĩnh vực chủ yếu phát triển ổn định, tích cực. Chất lượng tăng trưởng được nâng lên; năng suất lao động tăng 5,9%;

Ký các ĐC Đảng ủy và các ĐC BT Chi bộ nghiên cứu
01/11/19

đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) đạt 42,7%; khoa học công nghệ được ứng dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực.

Các lĩnh vực văn hoá, xã hội có những tiến bộ. Tổ chức trang trọng, có ý nghĩa các hoạt động kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đời sống văn hoá của nhân dân ngày càng phong phú; nhiều giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp được phát huy. Thể dục, thể thao được chú trọng; thể thao thành tích cao đạt kết quả tích cực. Xây dựng nông thôn mới đạt kết quả vượt bậc, ước đến cuối năm 2019 có 95 huyện và 52 - 53% số xã đạt chuẩn, hoàn thành mục tiêu trước thời hạn gần 2 năm. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều giảm 1 - 1,5% (còn 3,73 - 4,23%), trong đó các huyện nghèo giảm trên 4%. Chất lượng cuộc sống của người dân tiếp tục được cải thiện rõ rệt. Nhận thức về trách nhiệm bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và sử dụng hiệu quả, bền vững các nguồn tài nguyên ngày càng chuyển biến tích cực. Công tác xây dựng thể chế, cải cách hành chính được đẩy mạnh; nhiều thủ tục rườm rà, gây khó khăn cho sản xuất kinh doanh được cắt bỏ. Giải quyết khiếu nại, tố cáo được quan tâm xử lý; các vụ khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài giảm. Phòng, chống tham nhũng, lãng phí được triển khai và tổ chức thực hiện quyết liệt, đạt nhiều kết quả quan trọng. Công tác phối hợp giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị tiếp tục được tăng cường. Thông tin truyền thông được đẩy mạnh, góp phần tạo sự đồng thuận xã hội. Quốc phòng, an ninh được chú trọng, bảo đảm vững chắc an ninh quốc gia; trật tự, an toàn xã hội có chuyển biến tích cực; các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế được đẩy mạnh, góp phần quan trọng giữ gìn môi trường hoà bình, ổn định để phát triển đất nước. Uy tín, vị thế đất nước tiếp tục được nâng cao.

Kết quả toàn diện này thể hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn của Đảng và Nhà nước; sự chỉ đạo điều hành đúng hướng, quyết liệt, sát sao của Chính phủ, các cấp, các ngành; sự giám sát chặt chẽ, kịp thời tháo gỡ những vướng mắc về chính sách pháp luật của Quốc hội; hoạt động hiệu quả của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; đặc biệt là sự đoàn kết, quyết tâm, chung sức, đồng lòng của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân cả nước, góp phần quan trọng củng cố niềm tin, tạo không khí phấn khởi trong toàn xã hội, được cộng đồng quốc tế đánh giá cao.

Bên cạnh kết quả đạt được vẫn còn những hạn chế, tồn tại và nhiều khó khăn, thách thức. Kinh tế vĩ mô ổn định chưa thực sự vững chắc; tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công chậm. Sắp xếp, cơ cấu lại, cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước, thoái vốn nhà nước chuyển biến chưa rõ nét. Khu vực nông nghiệp chịu tác động, ảnh hưởng lớn của dịch tả lợn Châu Phi, thiên tai, nắng nóng, hạn hán, biến đổi khí hậu; giá nhiều mặt hàng nông sản chủ lực giảm. Cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng chưa đáp ứng yêu cầu. Các lĩnh vực văn hoá, xã hội, môi trường có những mặt còn bất cập. Đời sống

số, vùng bị thiên tai còn khó khăn. Tình trạng ô nhiễm môi trường diễn biến phức tạp; tác động, ảnh hưởng của biến đổi khí hậu ngày càng lớn. Công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật có những bất cập; việc thi hành pháp luật nhiều nơi chưa nghiêm. Tổ chức bộ máy ở một số lĩnh vực, cơ quan, đơn vị chưa thực sự tinh gọn, hiệu quả. An ninh, trật tự trên một số địa bàn vẫn còn diễn biến phức tạp; tình trạng khiếu kiện kéo dài, vượt cấp của người dân ở nhiều địa phương vẫn còn diễn biến phức tạp. Bảo vệ chủ quyền biển, đảo gặp nhiều khó khăn, thách thức. Chưa tranh thủ hết những cơ hội và lợi ích của hội nhập quốc tế cho phát triển đất nước.

Thời gian còn lại của năm 2019, các cấp, các ngành không được chủ quan, thoả mãn, cần có những biện pháp cụ thể để khắc phục những hạn chế, yếu kém; tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra; bám sát tình hình quốc tế, trong nước để có đối sách phù hợp, kịp thời; tập trung tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tăng trưởng; đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công, cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo thuận lợi hơn nữa cho sản xuất kinh doanh; làm tốt công tác phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và phòng, chống tham nhũng, lãng phí; giữ vững an ninh chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, tạo môi trường hoà bình, ổn định để phát triển; nỗ lực phấn đấu đạt kết quả cao nhất kế hoạch năm 2019.

II- VỀ MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2020

Năm 2020 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm cuối của nhiệm kỳ và kế hoạch 5 năm 2016 - 2020; là năm tiến hành đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Chúng ta thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh có nhiều thuận lợi nhưng cũng gặp không ít khó khăn, thách thức. Dự báo tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; tăng trưởng kinh tế, thương mại, đầu tư quốc tế tiếp tục xu hướng giảm; cạnh tranh giữa các nước lớn và xung đột ở nhiều nơi gay gắt. Các thách thức an ninh phi truyền thống ngày càng gia tăng. Ở trong nước, kết quả đạt được toàn diện trên các lĩnh vực những năm gần đây là tiền đề quan trọng, tạo thuận lợi cho phát triển đất nước. Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn còn những hạn chế, bất cập và tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức. Độ mở của nền kinh tế lớn; năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh chưa cao. Tình hình Biển Đông tiếp tục phức tạp, căng thẳng, khó lường. Biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh ngày càng ảnh hưởng lớn đến sản xuất kinh doanh và đời sống của nhân dân.

1. Mục tiêu tổng quát: Tập trung giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô; kiểm soát lạm phát; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Đẩy mạnh đổi mới, hoàn thiện thể chế, khơi thông nguồn lực; tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, thuận lợi. Thúc đẩy mạnh mẽ cơ

hiện các dự án quan trọng quốc gia, công trình trọng điểm; phát huy vai trò của các vùng kinh tế trọng điểm, các đô thị lớn. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh, bền vững. Gắn chặt chẽ giữa phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường. Chú trọng các lĩnh vực văn hoá, xã hội; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Tiếp tục sắp xếp, tinh gọn bộ máy; tinh giản biên chế; cải cách hành chính, cải cách tư pháp, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành và thực thi pháp luật. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Làm tốt công tác thông tin truyền thông, tạo đồng thuận xã hội. Củng cố quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế, thực hiện tốt vai trò Chủ tịch ASEAN năm 2020, Chủ tịch IPA 41, Uỷ viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2020 - 2021; giữ vững độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ quốc gia và môi trường hoà bình, ổn định cho phát triển; nâng cao uy tín và vị thế của nước ta trên trường quốc tế.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu: Tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng khoảng 6,8%; tốc độ tăng giá tiêu dùng bình quân dưới 4%; tổng kim ngạch xuất khẩu tăng khoảng 7%; tỉ lệ nhập siêu so với tổng kim ngạch xuất khẩu dưới 3%; tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng 33 - 34% GDP; tỉ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều) giảm 1 - 1,5%, riêng các huyện nghèo giảm 4%; tỉ lệ thất nghiệp của lao động trong độ tuổi ở khu vực thành thị dưới 4%; tỉ lệ lao động qua đào tạo đạt khoảng 65%, trong đó, tỉ lệ lao động qua đào tạo có bằng, chứng chỉ đạt khoảng 25%; số giường bệnh trên một vạn dân (không tính giường trạm y tế xã) đạt 28 giường bệnh; tỉ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 90,7%; tỉ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 90%; tỉ lệ che phủ rừng đạt 42%; cả nước có tối thiểu 58% số xã đạt chuẩn nông thôn mới.

3. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

3.1. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật theo hướng đồng bộ, hiện đại, hội nhập, bảo đảm tính khả thi và tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh. Trước hết, tập trung sửa đổi, bổ sung một số luật để tháo gỡ rào cản, vướng mắc, tạo môi trường đầu tư kinh doanh bình đẳng, thuận lợi. Huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; vận hành đồng bộ các loại thị trường. Hỗ trợ thúc đẩy phát triển các mô hình kinh doanh mới, ứng dụng công nghệ cao.

3.2. Củng cố nền tảng kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn, tạo nền tảng cho phát triển nhanh và bền vững. Điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, thân trọng, phối hợp đồng bộ, hiệu quả với chính

tín dụng. Điều hành lãi suất, tỉ giá linh hoạt, phù hợp với tín hiệu của thị trường và yêu cầu quản lý; ổn định thị trường vàng, ngoại tệ. Quản lý giá theo cơ chế thị trường, bảo đảm công khai, minh bạch; thực hiện lộ trình điều chỉnh giá phù hợp đối với điện và các dịch vụ công thiết yếu như giáo dục, y tế... Giữ vững kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên và bảo đảm công khai, minh bạch về chính sách tài khoá. Quản lý chặt chẽ, thực hiện hiệu quả các giải pháp thu ngân sách nhà nước và tăng cường thanh tra, kiểm tra thuế; tập trung xử lý, thu hồi nợ đọng thuế. Bảo đảm tiến độ giải ngân và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công và chất lượng công trình. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu cho hàng hoá Việt Nam; tập trung phát triển, khai thác thị trường truyền thống và thị trường tiềm năng. Kiểm soát chặt chẽ nhập khẩu phù hợp với cam kết quốc tế; tích cực kiểm tra, kiểm soát, chống gian lận xuất xứ hàng hoá. Tiếp tục phát triển mạnh thị trường trong nước; thực hiện hiệu quả cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam". Làm tốt công tác quản lý thị trường, phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại; thực hiện các giải pháp phòng ngừa rủi ro do mất cân đối giữa xuất khẩu, nhập khẩu ở một số địa bàn.

3.3. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh một cách thực chất, hiệu quả hơn. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Khuyến khích khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, phát triển mạnh kinh tế tư nhân theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 khoá XII. Thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Triển khai có hiệu quả các nghị quyết của Bộ Chính trị về nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài và chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện cơ cấu lại hệ thống tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu; tăng cường thanh tra, giám sát; phát triển công nghệ ngân hàng hiện đại và thanh toán điện tử. Đẩy mạnh sắp xếp, cơ cấu lại, cổ phần hoá, thoái vốn theo lộ trình; nâng cao năng lực quản trị và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước. củng cố, phát huy vai trò của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và tăng cường sự phối hợp với các bộ quản lý ngành. Kiên quyết xử lý các dự án thua lỗ, thất thoát. Đẩy mạnh đổi mới đơn vị sự nghiệp công lập. Thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hoá tập trung quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, nâng cao giá trị gia tăng. Đẩy mạnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; ưu tiên hỗ trợ vùng khó khăn. Cơ cấu lại các ngành công nghiệp theo hướng tăng tỉ trọng các ngành chế biến, chế tạo. Phát triển công nghiệp hỗ trợ để tăng tỉ lệ nội địa hoá. Phát triển mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả các ngành dịch vụ, nhất là du lịch. Hoàn thiện thể chế vùng theo hướng tăng cường hợp tác giữa các địa phương trong vùng. Nghiên cứu, xây dựng cơ chế liên kết, điều phối phát triển vùng trên cơ sở xem xét phân lại và

khu công nghiệp sinh thái gắn với hình thành và phát triển các trung tâm kinh tế biển mạnh.

3.4. Đẩy mạnh xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng và phát triển đô thị. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các tuyến đường sắt đô thị, đường bộ cao tốc Bắc - Nam, Cảng hàng không quốc tế Long Thành và các dự án quan trọng, có sức lan toả lớn. Phát triển hạ tầng số trên nền tảng công nghệ thông tin đồng bộ, hiện đại và hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia, bảo đảm hạ tầng kỹ thuật an toàn, an ninh thông tin. Tiếp tục triển khai tích cực các giải pháp giảm tổn thất điện năng, tiết kiệm điện trong sản xuất, truyền tải và phân phối. Đẩy nhanh tiến độ các dự án phát triển nguồn điện, lưới điện truyền tải. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện chính sách, pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng.

3.5. Tăng cường huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của nền kinh tế. Tập trung cơ cấu lại đầu tư công theo hướng tập trung có trọng điểm để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng quốc gia, các dự án trọng điểm, có tính kết nối và lan toả vùng, miền. Ưu tiên nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước cho các vùng miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các vùng thường xuyên bị thiên tai, bão lũ, phát triển bền vững vùng đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu. Đa dạng hoá các hình thức huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực xã hội, khuyến khích mạnh mẽ đầu tư tư nhân, hoàn thiện pháp luật về đối tác công - tư. Thu hút có chọn lọc và sử dụng hiệu quả vốn đầu tư nước ngoài phục vụ phát triển đất nước.

3.6. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục - đào tạo; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng và phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển nguồn nhân lực phù hợp với nhu cầu thị trường lao động, đáp ứng yêu cầu phát triển của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Chú trọng công tác hướng nghiệp, thực hiện phân luồng, liên thông trong giáo dục, đào tạo. Nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội cho phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Tiếp tục phát triển mạnh thị trường khoa học và công nghệ gắn với hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; tăng cường liên kết các mạng lưới đổi mới sáng tạo trong và ngoài nước. Thực hiện hiệu quả các giải pháp hỗ trợ, xác lập, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ cho tổ chức, cá nhân.

3.7. Chú trọng phát triển văn hoá, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và nâng cao đời sống nhân dân, gắn kết hài hoà với phát triển kinh tế. Thực hiện đầy đủ, hiệu quả, bảo đảm công khai, minh bạch chính sách ưu đãi người có công với cách mạng. Triển khai các chính sách, giải pháp giải quyết việc làm cho người lao động gắn với nâng cao chất lượng việc làm; hỗ trợ tạo việc làm cho thanh niên khởi nghiệp. Đẩy mạnh phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho công

xuyên bị thiên tai. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các chính sách trợ giúp xã hội thường xuyên, đột xuất và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; tạo điều kiện để người nghèo, hộ nghèo, hộ cận nghèo, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản. Tiếp tục rà soát, tích hợp, hoàn thiện chính sách và thực hiện hiệu quả chính sách dân tộc. Hoàn thành quy hoạch mạng lưới các cơ sở y tế theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Tập trung chỉ đạo để sớm hoàn thành các bệnh viện tuyến Trung ương, tuyến cuối. Tăng cường công tác y tế dự phòng. Thực hiện các giải pháp giảm tỉ lệ suy dinh dưỡng trẻ em. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý bệnh viện, giám định bảo hiểm y tế, bệnh án điện tử; liên thông, công nhận kết quả khám, xét nghiệm, chẩn đoán giữa các cơ sở y tế. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" và cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh". Chuẩn bị và tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện quan trọng của đất nước. Đẩy mạnh phát triển thể dục, thể thao toàn dân, thể thao trong cộng đồng, thể thao thành tích cao. Thực hiện tốt công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ; chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; tăng cường giám sát, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em. Đẩy mạnh công tác phòng, chống tệ nạn xã hội, nhất là tệ nạn nghiện ma túy.

3.8. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai; tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Rà soát, sửa đổi Luật Đất đai, Luật Bảo vệ môi trường. Xây dựng, phê duyệt hệ thống quy hoạch quốc gia, vùng, ngành, tỉnh, thành phố. Tăng cường hợp tác quốc tế; điều phối, giám sát, giải quyết các vấn đề liên vùng, liên ngành trong quản lý tài nguyên nước. Triển khai các giải pháp đồng bộ để phòng ngừa nguy cơ ô nhiễm, cải thiện, phục hồi môi trường; xử lý chất thải rắn theo hình thức tái chế, tái sử dụng. Kiểm soát chặt chẽ nguồn thải từ các hoạt động sản xuất có nguy cơ ô nhiễm môi trường cao, nhất là tại các đô thị, khu dân cư tập trung. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; đẩy mạnh phong trào giảm thiểu rác thải nhựa. Nâng cao chất lượng công tác dự báo, cảnh báo thiên tai; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình, dự án ứng phó với biến đổi khí hậu, sạt lở bờ sông, bờ biển, bảo đảm ổn định, an toàn cho sản xuất và đời sống.

3.9. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; thực hiện cải cách chính sách tiền lương và tinh giản biên chế. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và của cán bộ, công chức, viên chức. Đẩy mạnh cắt giảm thực chất thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, kiểm tra

1. Các cơ quan, đơn vị chức năng tiếp tục khai thác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt

động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; tập trung xây dựng chính phủ điện tử. Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, phục vụ người dân, doanh nghiệp. Đẩy mạnh xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia và Cổng dịch vụ công các cấp kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia. Tiếp tục cải cách, hiện đại hoá nền tư pháp, rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp, thi hành án. Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; kịp thời giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài. Triển khai đồng bộ, hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng; đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh các vụ án kinh tế, tham nhũng nghiêm trọng. Thực hiện nghiêm quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và quy định kê khai, kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

3.10. củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế. Thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về quốc phòng, an ninh, đối ngoại; kiên quyết, kiên trì đấu tranh bằng các biện pháp hoà bình, phù hợp với luật pháp quốc tế, tranh thủ sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và lợi ích quốc gia - dân tộc, giữ vững môi trường hoà bình, ổn định cho phát triển nhanh và bền vững, nâng cao vị thế của đất nước. Đẩy mạnh đối ngoại về quốc phòng, an ninh, tham gia lực lượng gìn giữ hoà bình của Liên hợp quốc. Bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh văn hoá tư tưởng, thông tin truyền thông, an ninh mạng, an ninh kinh tế, an ninh xã hội, an ninh các địa bàn chiến lược. Bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn quá trình diễn ra đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII. Tăng cường các biện pháp phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; tập trung đấu tranh triệt phá các loại tội phạm. Tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ và cứu nạn, cứu hộ. Tiếp tục củng cố, đưa quan hệ với các nước và các đối tác vào chiều sâu, tăng cường lòng tin và đan xen lợi ích; củng cố các cơ chế hợp tác, nhất là với các đối tác chiến lược, đối tác toàn diện và đối tác quan trọng. Triển khai tốt các hoạt động đối ngoại của lãnh đạo Đảng, Nhà nước. Đảm nhận tốt và phát huy tối đa vai trò Chủ tịch ASEAN 2020, Chủ tịch IPA 41, Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2020 - 2021. Tập trung tổ chức triển khai các cơ chế hợp tác song phương, đa phương và các hiệp định thương mại tự do đã ký kết và phê chuẩn.

3.11. Đẩy mạnh thông tin truyền thông, tăng cường phối hợp với các cơ quan trong hệ thống chính trị, tạo đồng thuận xã hội. Thực hiện nghiêm Nghị quyết số 35 của Bộ Chính trị khoá XII về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Làm tốt công tác thông tin, truyền thông; chủ động, kịp thời cung cấp thông tin, đáp ứng yêu cầu công khai minh bạch; phản bác thông tin sai trái, xuyên tạc, tạo đồng thuận xã

hội; tiếp nhận, xử lý kịp thời phản ánh, kiến nghị của người dân; có giải pháp kịp thời xử lý các sự cố truyền thông. Tăng cường bảo đảm an toàn thông tin mạng và không gian mạng. Phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị, các cơ quan của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, biểu dương, nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt, tiến tới Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ IX.

3.12. Về dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 và Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm 2020 - 2022: Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại ngân sách nhà nước, nợ công theo hướng an toàn, bền vững; siết chặt kỷ cương, kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước; tăng cường quản lý thu, mở rộng cơ sở thuế, cải cách, hiện đại hoá ngành thuế; tăng cường quản lý, phân bổ, sử dụng chặt chẽ, hiệu quả, tiết kiệm các nguồn lực ngân sách nhà nước gắn với huy động tối đa các nguồn lực khác để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; phấn đấu hoàn thành cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch tài chính quốc gia 5 năm 2016 - 2020.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Ban cán sự đảng Chính phủ, Đảng đoàn Quốc hội căn cứ Kết luận này hoàn chỉnh các báo cáo, dự thảo kế hoạch để trình Quốc hội xem xét, quyết định; kịp thời phối hợp chặt chẽ để xử lý các vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình thực hiện.

Cấp uỷ, chính quyền, mặt trận và đoàn thể các cấp xây dựng các chương trình hành động cụ thể thực hiện Kết luận này và quyết định của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách năm 2020.

Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

T/M BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
TỔNG BÍ THƯ



Nguyễn Phú Trọng

ĐẢNG ỦY SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
VĂN PHÒNG

Số: 27-BS/VPĐU

Nơi nhận:

- Các cơ sở Đảng trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Đảng uỷ.

Sao lục

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 10 năm 2019

Q.CHÁNH VĂN PHÒNG



Lê Văn Dân

